

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH PHÚ THỌ

Số: 03/QĐST- DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc.

T, ngày 30 tháng 3 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2023/TLST- DS, ngày 15 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Phan Tất N- sinh năm 1959
Nơi cư trú: Khu 10, thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ
- Bị đơn: Bà Mai Thị Tr- sinh năm 1968
Nơi cư trú: Khu 24, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ
Chỗ ở hiện nay: Khu 3, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về trách nhiệm trả nợ: Bà Mai Thị Tr có trách nhiệm trả cho ông Phan Tất N số tiền còn nợ là 34.000.000đ (Ba mươi tư triệu đồng), trong đó tiền nợ gốc là 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng), tiền lãi là 4.000.000đ (Bốn triệu đồng). Thời hạn trả làm 02 lần:

Lần 1: Vào ngày 22/4/2023: Trả 17.000.000đ (Mười bảy triệu đồng).

Lần 2: Vào ngày 22/5/2023: Trả 17.000.000đ (Mười bảy triệu đồng).

Nếu quá thời hạn trả nợ đã cam kết, bà Mai Thị Tr không trả đủ số tiền theo thoả thuận, thì kể từ khi ông Phan Tất N có đơn yêu cầu thì hành án cho đến khi thi hành án xong, bà Tr còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành, theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Đối với việc ông N đang giữ 01 bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T 717734, do UBND huyện T cấp ngày 29/12/2000 cho hộ ông Trần

Văn T1 ở khu 6, xã Y, huyện T, tỉnh Phú Thọ mà bà Tr giao cho ông N để làm tin, hai bên thống nhất tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án can thiệp.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ông Phan Tất N được miễn nộp số tiền án phí phải chịu là 425.000đ (Bốn trăm hai mươi lăm nghìn đồng), do ông N là người cao tuổi, có đơn đề nghị miễn nộp tiền tạm ứng án phí và án phí.

+ Bà Mai Thị Tr phải nộp 425.000đ (Bốn trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu hồ sơ; VP.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Minh Hòa

